

Bản án số: 02/2022/HS-PT

Ngày: 23 – 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thu Hương

Ông Lò Văn Lịch

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Lường Văn D (tên gọi khác: không) do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo kháng cáo: **Lường Văn D** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1966, tại huyện Thuận C, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Phiêng N, xã Nậm C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông: Lường Văn T (đã chết) và bà: Chăm Thị Y (đã chết), bị cáo có vợ Quàng Thị X, sinh năm 1976 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/4/2022 đến ngày xét xử, bị cáo tại ngoại, có mặt.

*** Những người bào chữa cho bị cáo Lường Văn D:**

1. Bà Lê Thị X, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

2. Ông Nguyễn Xuân K, Luật sư, Văn phòng Luật sư Bảo C và cộng sự Chi nhánh tỉnh Điện Biên, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Người được triệu tập đến phiên tòa:

- Ông Lò Văn C, Phó Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Ông Chảo S – Kiểm lâm viên phụ trách địa bàn xã Nậm C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Là Văn L, sinh năm 1972, đại chỉ bản Nậm N 2, xã Nậm C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tiểu khu 490B, khoảnh 3 đã được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt quy hoạch rừng sản xuất theo Quyết định 1208 ngày 21/12/2018. Khoảng đầu tháng 12 năm 2021, Lường Văn D thuê Là Văn L, sinh năm 1972 ở bản Nậm N 2, xã Nậm C, huyện Nậm Pồ đi phát diện tích nương trên với giá 2.000.000 đồng. Sau khi thoả thuận nhất trí, bị cáo dẫn Là Văn L đến khu vực rừng đã được quy hoạch để chỉ ranh giới cho L phát rừng. Mục đích bị cáo thuê phát diện tích rừng đó để làm nương trồng cây quế. Là Văn L dùng dao quắm chặt phá trong 03 ngày thì được một diện tích 11.420 m², gây thiệt hại tổng trị giá bằng tiền 6.381.600 đồng. Đến ngày 16/01/2022, trong thời gian bị cáo đọai cây khô để đốt thì bị tổ công tác UBND xã Nậm C và Kiểm lâm viên địa bàn phát hiện đồng thời UBND xã Nậm C ra Quyết định đình chỉ hành vi phá rừng trái pháp luật, yêu cầu bị cáo giữ nguyên hiện trường, không được đốt dọn và sử dụng vào mục đích khác trên diện tích rừng bị phá.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 03/3/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND huyện Nậm Pồ xác định tổng giá trị thiệt hại về lâm sản tại khu vực rừng đã bị hủy hoại trị giá 6.381.600 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 243; Điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn D phạm tội "*Hủy hoại rừng*".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lường Văn D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại Đơn kháng cáo đề ngày 08/10/2022 bị cáo Lường Văn D kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời không có khiếu nại gì về tội danh và điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, không có khiếu nại gì về các quyết định hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động xét xử. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và cũng không khiếu nại gì về tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm các tài liệu liên quan đến các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51/BLHS (Bị cáo được tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp đoàn kết các dân tộc do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trao tặng, tự nguyện trao tặng quà từ thiện trong mùa dịch COVID-19 năm 2021 và tự nguyện hiến đất để chính quyền xã Nậm C huyện Nậm Pồ tỉnh Điện Biên làm đường). Tuy nhiên vẫn phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận nội dung kháng cáo xin hưởng án treo, chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lường Văn D, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên theo hướng:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 243; Điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn D phạm tội "*Hủy hoại rừng*". Xử phạt bị cáo Lường Văn D 12 (*Mười hai*) tháng tù.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Những người bào chữa cho bị cáo đều không có ý kiến tranh luận gì về tội danh điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, áp dụng đồng thời không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Những người bào chữa đều cho rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, t khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định trong khoản 2 điều 51/BLHS, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần xét xử này bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, có nơi cư trú ổn định. Do vậy đề nghị HĐXX phúc thẩm chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Do không đồng ý với Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, ngày 08/10/2022 bị cáo Lương Văn D đã làm đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo Lương Văn D gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo, bổ sung nội dung kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333, 342 Bộ luật Tố tụng hình sự được coi là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Mặc dù biết và được ban ngành đoàn thể ở xã, bản tuyên truyền vận động về chính sách phát triển và bảo vệ chăm sóc rừng tại địa phương, nhưng bị cáo đã thuê ông Là Văn L và chỉ ranh giới để ông Là Văn L trực tiếp phá, hủy hoại rừng. Trong 03 ngày, Là Văn Lai đã hủy hoại với mức độ thiệt hại trên diện tích rừng bị phá là 11.420 m² rừng sản xuất, tại tiểu khu 490B khoảnh 3 đã được UBND tỉnh Điện Biên quy hoạch là rừng sản xuất theo quyết định số 1208/QĐ-UB ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên, tổng số cây trên diện tích bị chặt phá là 502 cây; trữ lượng gỗ trên diện tích phá rừng trái pháp luật là 6,395m³; sản lượng trên diện tích phá rừng trái pháp luật là 2,931m³; củi tận thu trên diện tích rừng bị phá là 3,464 m³. Mức độ thiệt hại 100%. Tổng giá trị thiệt hại tính bằng tiền theo kết luận định giá tài sản của cơ quan định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 6.381.600 đồng. Diện tích rừng bị cáo hủy hoại trong khoảng từ 10.000 m² đến dưới 50.000 m². Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "*Hủy hoại rừng*" theo quy định Điều 243 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 243. Bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản cho Nhà nước số tiền 6.381.600 đồng, bố đẻ của bị cáo là ông Lương Văn T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn D phạm tội "*Hủy hoại rừng*". Xử phạt bị cáo Lương Văn D 18 (Mười tám) tháng tù là đúng quy định của pháp luật phù hợp với tính chất mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, HĐXX phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 18 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm bị cáo đã cung cấp thêm các chứng cứ bao gồm: Kỷ niệm chương vì sự nghiệp đoàn kết các dân tộc do Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trao tặng cho bị cáo, bị cáo tự nguyện trao tặng quà từ thiện trong mùa dịch COVID- 19 năm 2021 và tự nguyện hiến đất để

chính quyền xã Nậm C, huyện Nậm Pồ tỉnh Điện Biên làm đường. Đó là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 điều 51/ BLHS. Do vậy, HĐXX cần xem xét ghi nhận và chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa và những người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Lương Văn D về việc xin giảm nhẹ hình phạt, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên theo hướng áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 243, điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn D phạm tội "Hủy hoại rừng": Xử phạt bị cáo Lương Văn D 12 (Mười hai) tháng tù.

Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Mặc dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 điều 51/BLHS song xét thấy bị cáo ý thức được diện tích rừng đó là rừng sản xuất và không được hủy hoại nhưng bị cáo vẫn thuê người hủy hoại làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường tự nhiên và trật tự an toàn xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc rừng. Do vậy vẫn phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Đề nghị của những người bào chữa cho bị cáo về nội dung cho bị cáo xin hưởng án treo là không có căn cứ để chấp nhận. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 không chấp nhận nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Pồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định ông Trần Ngọc T là người bào chữa cho bị cáo là không đúng theo quy định tại Điều 72, Điều 73/ BLTTHS. Vì bị cáo là người đã thành niên, không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, ông Trần Ngọc T cũng không cung cấp được các tài liệu chứng cứ thể hiện đủ điều kiện là người bào chữa cho bị cáo nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn thông báo và xác định ông T là người bào chữa cho bị cáo là không đúng quy định của pháp luật. Trong vụ án này bị cáo có hai người bào chữa cho bị cáo do vậy không ảnh hưởng đến quyền có người bào chữa cho bị cáo theo quy định tại Điều 61/ BLTTHS, nội dung này Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Do Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Về các vấn đề khác: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: Bị cáo biết khu rừng đó đã được quy hoạch là rừng sản xuất nhưng tại thời điểm đó cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chưa thực hiện việc cắm các biển báo, chỉ dẫn để mọi người dân biết rõ. Đại diện Hạt kiểm lâm huyện Nậm Pồ tham gia phiên tòa cũng trình bày, việc cắm biển báo, thông báo quy hoạch xác định các khu rừng hiện cũng chưa được thực hiện đầy đủ trên địa bàn toàn huyện. Căn cứ theo quy định tại điểm h khoản 3 điều 326/ BLTTHS, để phòng ngừa tội phạm tương tự xảy ra trên địa bàn, HĐXX phúc thẩm kiến nghị Hạt kiểm lâm huyện Nậm Pồ, chính quyền địa phương huyện Nậm Pồ tỉnh Điện Biên tiến hành việc cắm biển báo, thông báo chỉ dẫn, tăng cường vận động tuyên truyền ý thức bảo vệ rừng cho người dân tại các khu vực rừng đã quy hoạch, biển báo các loại rừng để người dân nhận biết tránh hành vi phạm tội tương tự xảy ra trên địa bàn .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357/ BLTTHS.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn D về việc xin giảm nhẹ hình phạt, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

1.1. Tuyên bố: Bị cáo **Lương Văn D** phạm tội "*Hủy hoại rừng*".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 243; Điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn D 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

1.2. Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

2. Án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lương Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên không có

kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (23/12/2022).

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- TAND huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã Nậm C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Trọng Đoàn